TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH H
--***---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HSST
Ngày 11/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
---

*/- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Quang L.

*/- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Hữu S, bà Vũ Thị Thùy Đ.

***/- Đại diện VKSND thành phố H:** Bà Đào Ngọc D– Kiểm sát viên.

***/ Thư ký ghi biên bản phiên tòa**: Ông Bùi Mạnh Q - Thư ký.

Hôm nay ngày 11/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H mở phiên tòa công khai, để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/HSST, ngày 03 tháng 01 năm 2020, theo quyết định xét xử số 02/2020/QĐXXST – HS, ngày 30 tháng 01 năm 2020 của TAND thành phố H đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Tiến D**(tên gọi khác: Không) Sinh năm: 1990.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Đội 13, thôn X, phường L, thành phố H, tỉnh H.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Phạm Văn T - Sinh năm 1959. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ tên mẹ: Vũ Thị T – Đã chết

Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là thứ hai.

Tiền sự: Ngày 03/01/2018 bị Công an phường Lê Lợi, TP H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Dchưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 16/04/2012 bị Công an phường Q, TP H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh H.

– Có mặt tại phiên Tòa.

*/- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975.

HKTT: Thôn 1, xã Q, thành phố H, tỉnh H.

- Vắng mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/10/2019 Phạm Tiến D, sinh năm 1990

trú tại Đội 13, X, phường L, thành phố H, tỉnh H đi uống Methadol rồi ra quán nước trước cổng Bệnh viện Nhiệt đới thuộc phường L, thành phố H, tỉnh H. Tại quán nước Dgặp một đối tượng tên T (không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Quá trình nói chuyện Dbiết T cũng là người nghiện ma túy, do không có tiền tiêu xài nên Drủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý rồi điều khiển xe Yamaha Jupiter màu đen (không rõ biển số) là xe của T chở theo Dđi xung quanh khu vực xã Q để xem nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi qua nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 tại Đội 1, thôn 1, xã Q, thành phố H thì Dnghe thấy tiếng gà kêu. Quan sát thấy nhà anh H không có người ở nhà, T dừng xe ở lề đường còn Dxuống xe rồi trèo qua tường rào vào trong vườn nhà anh H. Dquan sát thấy chuồng gà không khóa cửa nên Dvào chuồng gà rồi bắt 02 con gà trống, lông màu vàng tía sau đó theo lối cũ trèo tường ra ngoài. Khi trèo ra đến bên ngoài thì Dbị người dân bắt giữ đưa đến trụ sở Công an xã Q làm việc.

Vật chứng thu giữ được: 02 con gà lông màu vàng tía, loại gà đa ba cô có tổng trọng lượng là 5,9kg.

Tại bản Kết luận định giá tài sản và Biên bản định giá tài sản số 45 ngày 30/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố H, kết luận: 02 con gà trống mào cờ màu đỏ, lông màu vàng tía (loại gà Đa ba cô) có tổng trọng lượng 5,9kg có trị giá 413.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã trả lại 02 con gà trên cho anh Nguyễn Văn H. Anh H đã nhận lại 02 con gà và không yêu cầu Dphải bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình anh.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Tiến D thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng tên T là người cùng bị cáo Dđi trộm cắp tài sản, Dkhai mới gặp T lần đầu nên không biết tên, tuổi, địa chỉ của T. Chiếc xe máy mà T điều khiển chở Dđi trộm cắp thì Dchỉ nhớ là xe Yamaha Jupiter màu đen nhưng không rõ biển số. Đồng thời khi Drủ T đi trộm cắp tài sản thì không ai biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại khu vực xảy ra vụ trộm cắp nhưng không có camera nào. Do đó chưa có đủ thông tin để xác minh về đối tượng tên T.

Tại bản cáo trạng số 01/QĐ-VKS-HS ngày 02/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H đã truy tố bị cáo Phạm Tiến Dra trước Tòa án nhân dân thành phố H để xét xử về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Phạm Tiến Dđã ăn năn hối cải thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình và đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dũng, đồng thời đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tiến Dphạm tội " Trộm cắp tài sản".

- **Áp dụng**: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 – BLHS; khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức án phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Tiến D09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

***/- Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

***/- Về vật chứng:** Đã trả lại cho người bị hại, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: buộc bị cáo Phạm Tiến Dphải chịu tiền án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Tiến Dtại phiên Tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng. Phù hợp biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường, phù hợp với biên bản và bản ảnh cân tịnh 02 con gà; phù hợp với vật chứng đã thu giữ được và đã trả cho người bị hại là anh H và phù hợp với bản kết luận định giá tài sản mà bị cáo trộm cắp. Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Dtrộm cắp 02 con gà trị giá 413.000 đồng. Mặc dù trị giá tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng Dđã có tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản chưa được xóa, nên hành vi nêu trên của Phạm Tiến Dđã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố ra trước Toà án nhân dân Thành phố H để xét xử bị cáo Phạm Tiến Dvề tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là đúng quy định của pháp luật không oan sai. Đối với

đối tượng tên T là người cùng bị cáo đi trộm cắp tài sản, Dkhai mới gặp T lần đầu nên không biết tên, tuổi, địa chỉ của T. Chiếc xe máy mà T điều khiển chở Dđi trộm cắp thì Dchỉ nhớ là xe Yamaha Jupiter màu đen nhưng không rõ biển số. Đồng thời khi Drủ T đi trộm cắp tài sản thì không ai biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại khu vực xảy ra vụ trộm cắp nhưng không có camera nào. Do đó chưa có đủ thông tin để xác minh về đối tượng tên T. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tách đối tượng T ra để khi có đủ điều kiện xác minh làm rõ sẽ xử lý sau là hoàn toàn chính xác.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Tiến Dlà nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bất bình và sự lo lắng cho người dân tại địa phương trong việc làm ăn, bảo vệ tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình. Bị cáo đã được nhà nước giáo dục bằng hình thức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo vẫn không cải sửa mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra, đồng thời cho cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Dđã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản bị cáo trộm cắp là 02 con gà đã thu hồi được và trả ngay cho anh H là người bị hại, nên chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Biện pháp tư pháp:

***/- Về trách nhiệm dân sự**:

- Anh H người bị hại đã nhận lại 02 con gà và không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nữa, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

***/- Về vật chứng**: Đã trả lại cho người bị hại, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Tiến Dphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 - BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Tiến Dvà người bị hại, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tiến Dphạm tội " Trộm cắp tài sản".

- **Áp dụng**: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Tiến D06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 09/11/2019.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

***/- Về trách nhiệm dân sự:** Anh H người bị hại đã nhận lại 02 con gà và không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nữa, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

***/- Về vật chứng**: Đã trả lại cho người bị hại, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Tiến Dphải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Tiến Dcó mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại anh H vắng mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND nơi thường trú.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố H.*
- *CA thành phố H.*
- *Bị cáo và người bị hại.*
- *Phòng kiểm tra- TAND tỉnh H..*
- *UBND nơi bị cáo thường trú*
- *Lưu HS.*

Đỗ Quang L